|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tuần 27,28Tiết 28,29 | **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤCƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN** | Ngày soạn: 22.3.2024 |

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Về kiến thức:**

Sau bài học này, HS có thể:

- Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyến và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

- Thực hiện được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân phù hợp với lứa tuổi.

**2. Về năng lực:**

Học sinh được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người.

- Điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của tình yêu thương con người. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đối trong cuộc sổng nhằm phát huy giá trị to lớn của tình yêu thương con người.

- Phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về tình yêu thương con người theo chuẩn mực đạo đức cùa xã hội. Xác định được lí tường sổng của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân đế phù hợp với các giá trị đạo đức về yêu thương con người.

- Tư duy phê phán: Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, chà đạp lên các giá trị nhân văn của con người với con người.

- Hợp tác, giải quyết vần đề: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tình yêu thương con người.

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu nước**:**Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc.

- Nhân ái: Luôn cổ gắng vươn lên đạt kết quà tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của tình yêu thương con người.

- Trách nhiệm: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu thương con người. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, Sách giáo viên, Sách giáo khoa Giáo dục công dân 6.

- Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh, phiếu học tập và các mẩu chuyện, tấm gương, tình huống liên quan đến thực hiện quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân;

**2. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa Giáo dục công dân 6.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học.

- Học sinh bước đầu nhận biết về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân để chuẩn bị vào bài học mới.

- Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu:

**b. Nội dung**: GV yêu cầu HS thảo luận để trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:
Bước 1. GV chuyển giao NV học tập**GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi phần khởi động trong SGK
? Theo em, học sinh lớp 6 có được sử dụng xe đạp điện không?
- Theo Luật Giao thông đường bộ, xe đạp điện (xe đạp máy) được coi là phương tiện giao thông thô sơ. H**iện tại chưa có văn bản nào của chính phủ về việc quy định độ tuổi sử dụng xe đạp điện tại Việt Nam. Do đó,**lớp 6 có thể sử dụng xe đạp điện khi tham gia giao thông
? Người điều khiển xe đạp điện khi tham gia giao thông có bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm không? Vì sao?
- Người điều khiển xe đạp điện khi tham gia giao thông bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm. Vì: theo quy định của Luật Giao thông đường bộ: khi tham gia giao thông, người điều khiển, người ngồi trên xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.
**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**
- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.
**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**
- GV mời HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.
**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**
GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và dẫn dắt vào bài mới
**Dẫn dắt vào bài mới** : Việc chúng ta tuân thủ luật giao thông đường bộ chính là thực hiện quyền và quyền của công dân.Vậy, quyền và nghĩa vụ cơ bản của  công dân là gì ? cô và các em sẽ cùng tìm hiểu  bài học ngày hôm nay.

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu mục I. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS hiểu được các quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS đọc thông tin và quan sát các bức tranh trong SGK để thực hiện nhiệm vụ

**c. Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động:
I. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013**

**Bước 1. GV chuyển giao NV học tập
Nhiệm vụ 1 :**GV yêu cầu HS theo dõi thông tin trong SGK và thảo luận theo cặp đôi để trả lời câu hỏi : em hiểu thế nào là quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân ?
**a) Khái niệm**- Quyền cơ bản của công dân là những lợi ích cơ bản mà công dân được hưởng, được Nhà nước bảo vệ theo Hiến pháp và Pháp luật

- Nghĩa vụ cơ bản của công dân là những việc mà Nhà nước bắt buộc công dân phải thực hiện theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

**Nhiệm vụ 2.**

- GV chia lớp thành 5 nhóm, yêu cầu :

+ Nhóm 1 – tìm hiểu về nhóm quyền chính trị của công dân

+ Nhóm 2 – tìm hiểu về nhóm quyền dân sự của công dân

+ Nhóm 3 – tìm hiểu về nhóm quyền về kinh tế của công dân

+ Nhóm 4 – tìm hiểu về nhóm quyền về văn hóa – xã hội của công dân

+ Nhóm 5 – tìm hiểu về các nghĩa vụ cơ bản của công dân

- Thời gian : 5 phút

- Sau khi hết thời gian thảo luận, đại diện của từng nhóm sẽ trình bày kết quả, các nhóm khác lắng nghe và bổ sung

**b) Nội dung**

Theo hiến pháp 2013 công dân có quyền và nghĩa vụ cơ bản là:

**- Nhóm quyền chính trị:**

+ Bầu cử, ứng cử vào các cơ quan quyền lực nhà nước

+ Tham gia quản lí nhà nước

+ Tự do ngôn luận, tự do báo chí

+ Tự do tín ngưỡng, tôn giáo

**- Nhóm quyền dân sự:**

+ Quyền sống

+ Bình đẳng giới

+ Bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm

+ Bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và gia đình

+ Bất khả xâm phạm về chỗ ở

+ Tự do đi lại và cư trú

+ Tự do kết hôn, li hôn

**- Nhóm quyền về kinh tế:**

+ Tự do kinh doanh

+ Tự do lựa chọn nghề nghiệp

+ Sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất

**- Nhóm quyền về văn hóa, xã hội:**

+ Học tập

+ Nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật

+ Được đảm bảo an sinh xã hội

**- Các nghĩa vụ cơ bản của công dân:**

+ Trung thành với Tổ quốc

+ Thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân

+ Tuân theo Hiến pháp và pháp luật

+ Nộp thuế

+ Nghĩa vụ học tập

+ Bảo vệ môi trường

- GV tổ chức trò chơi « ghép – nối »

+ GV yêu cầu 5 nhóm HS (đã chia) theo dõi các hình ảnh minh họa trong SGK và sắp xếp các hình đó vào các nhóm quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân

+ Thời gian : 5 phút

+ Sau khi hết thời gian thảo luận => đại diện 5 nhóm HS lên bảng trình bày ; nhóm nào làm đúng và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.

- Nhóm quyền chính trị: hình 8

- Nhóm quyền dân sự: hình 1, hình 4

- Nhóm quyền về kinh tế: hình 9

- Nhóm quyền về VH-XH: hình 3,

- Nghĩa vụ cơ bản: hình 2, 5, 6, 7

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**Hoạt động 2. Tìm hiểu mục II. Thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS biết cách thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

**b. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

**c. Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1. GV chuyển giao NV học tập**

GV yêu cầu HS theo dõi thông tin trong SGK, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi :

Em hãy xác định những bạn đã thực hiện đúng, ai thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân? Vì sao?

a, Em xác định những bạn đã thực hiện đúng, chưa đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân:

- Những bạn  đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân: Hương, Minh, Hà, Liên, Hùng

- Những người thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân: Bình, Phương, Thắng, Trang, gia đình Liên.

- Bởi vì: Theo Hiến pháp và luật có qui định thì công dân:

+ Học tập, rèn luyện, giữ gìn nề nếp gia đình, phụ giúp còn chăm chỉ lao động, giúp đỡ cha mẹ phù hợp theo độ tuổi

+ Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật, chấp hành các qui tắc sinh hoạt cộng đồng

+ Không ai được tự ý bóc, mở, kiểm soát, thu giữ thư từ, điện thoại,…của người khác trừ trường hợp theo qui định của pháp luật

+ Công dân ngoài hưởng quyền còn phải thực hiện nghĩa vụ đối với xã hội, nhà nước như: đi nghĩa vụ quân sự,…

+ Công dân có quyền tự do ngôn luận trong đó có trẻ em có quyền bày tỏ ý kiến của mình về các vấn đề liên quan đến trẻ em,..

- Là học sinh em đã được hưởng quyền như:

+ Quyền được học tập.

+ Quyền tự do ngôn luận.

+ Quyền phát triển.

+ Quyền sáng tạo.

+ Quyền bảo vệ tính mạng và sức khỏe.

- Là học sinh em phải thực hiện các nghĩa vụ cơ bản của công dân như:

+ Nghĩa vụ bảo vệ môi trường

+ Nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc

+ Nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật

+ Nghĩa vụ học tập.

- Em đã chăm chỉ học tập, rèn luyện đạo đức, bảo vệ môi trường… để thực hiện đúng nghĩa vụ đó

***GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi***: em hãy cho biết mối quan hệ giữa quyền và nghĩa vụ của công dân

- Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân. Công dân được hưởng các quyền và phải thực hiện các nghĩa vụ do Nhà nước quy định.

- Việc thực hiện quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi lý thuyết và xử lí tình huống.

**b. Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần luyện tập SGK.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời.

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi thực hành.

**b. Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, kiến thức và hiểu biết thực tế, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi phần vận dụng trong SGK.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời.

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

**\* DẶN DÒ:**

- Học bài, trả lời câu hỏi sách giáo khoa, hoàn thành phiếu bài tập

- Tìm hiểu trước nội dung bài 11. Quyền cơ bản của trẻ em